|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH ĐỒNG NAI** |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

# PHƯƠNG ÁN

**Ứng phó với tình huống khẩn cấp công trình hồ chứa nước Sông Mây**

*(Kèm theo Quyết định số 758/QĐ-UBND*

*ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

# Điều 1. Cơ sở pháp lý

Việc thực hiện Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp công trình thủy lợi hồ chứa nước Sông Mây phải tuân thủ theo:

1. Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

2. Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

3. Luật Khí tượng thủy văn ngày 23 tháng 11 năm 2015;

4. Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;

5. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;

6. Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

7. Nghị định số 43/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước;

8. Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;

9. Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

10. Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt;

11. Quyết định số 60/2022/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy định quản lý hành lang bảno vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

12. Các tiêu chuẩn, quy chuẩn

a) Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 04-05:2022/BNNPTNT - Công trình thủy lợi - các qui định chủ yếu về thiết kế.

b) Quy chuẩn QCVN 01:2019/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia quy hoạch xây dựng

c) Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 13615:2022 Tính toán các đặc trưng dòng chảy lũ.

d) Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 9147:2012 Công trình thủy lợi - Quy trình tính toán thủy lực đập tràn.

đ) Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 11699:2016 Công trình thủy lợi - Đánh giá an toàn đập.

e) Tiêu chuẩn kỹ thuật TCKT 03:2015/TCTL Công trình thủy lợi - Hướng dẫn xây dựng bản đồ ngập lụt hạ du hồ chứa nước trong tình huống xả lũ khẩn cấp và vỡ đập.

g) Các tiêu chuẩn, quy chuẩn liên quan khác.

# Điều 2. Khái quát về chủ sở hữu và tổ chức khai thác hồ chứa

1. Về chủ sở hữu hồ chứa

a) Chủ sở hữu: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai. Địa chỉ: Số 02 đường Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Điện thoại: (0251).3847292. Website: [http://www.dongnai.gov.vn](http://www.dongnai.gov.vn/).

b) Cơ quan chủ quản: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai. Địa chỉ: Đường Đồng Khởi, khu phố 3, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Điện thoại: (0251) 3822970 - Fax: (0251) 3827393. Website: [http://sonongnghiep.dongnai.gov.vn](http://sonongnghiep.dongnai.gov.vn/).

2. Tổ chức quản lý, khai thác hồ chứa: Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai. Địa chỉ: 126 Nguyễn Ái Quốc, khu phố 1, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Điện thoại: [(0251) 6297663](https://www.google.com/search?q=c%C3%B4ng%2Bty%2Btnhh%2Bmtv%2Bkhai%2Bth%C3%A1c%2Bc%C3%B4ng%2Btr%C3%ACnh%2Bth%E1%BB%A7y%2Bl%E1%BB%A3i%2B%C4%91%E1%BB%93ng%2Bnai&sxsrf=APq-WBtXQTch26-iNM9MLl6q2xkD4G_YIQ%3A1645439785247&source=hp&ei=KWsTYq7FDOTe2roP7I262A0&iflsig=AHkkrS4AAAAAYhN5OYXNMzIxeB1oSdoYBB-LWdYGfUli&gs_ssp=eJzj4tFP1zfMSDY2LzMwtDRgtFI1qDA2NDdJSTY2ME41NkpNTEqxMqhISTU3sEwyNzdPMTc1STWx8HJKPrwlL12hpFKhJC8jQyG3pEwhOyMxU6Ek4_DCZAWoZNHhNXkZQKGHu5dXKuQ83L04U-HIxIe7JwPl8hIzAS6gLRs&oq=C%C3%B4ng%2Bty%2BTNHH%2BMTV%2BKhai%2Bth%C3%A1c%2Bc%C3%B4ng%2Btr%C3%ACnh%2Bth%E1%BB%A7y%2Bl%E1%BB%A3i%2B%C4%90%E1%BB%93ng%2BNai&gs_lcp=Cgdnd3Mtd2l6EAEYADILCC4QgAQQxwEQrwEyAggmOgcIIxDqAhAnOg0ILhDHARCvARDqAhAnUNAGWNAGYLAuaAFwAHgAgAF1iAF1kgEDMC4xmAEAoAECoAEBsAEK&sclient=gws-wiz). Website: [http://www.thuyloidongnai.vn](http://www.thuyloidongnai.vn/).

# Điều 3. Khái quát về hồ chứa

1. Tên công trình: Hồ chứa nước Sông Mây.

2. Loại và công trình: Công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Thủy lợi hồ chứa nước. Công trình cấp III.

3. Đơn vị quản lý, khai thác công trình: Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai.

4. Nhiệm vụ của công trình: Cung cấp nước tưới cho diện tích 950 ha lúa đông xuân, 700 ha lúa hè thu, 600 ha lúa vụ mùa và nuôi trồng thủy sản với diện tích 67 ha, cấp nước thô cho Công ty TNHH Bochang Donatours với lưu lượng 2.000 m3/ngày-đêm.

5. Địa điểm xây dựng: Xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

6. Thời điểm xây dựng và đưa hồ chứa vào khai thác sử dụng: Công trình được khởi công xây dựng năm 1978 và hoàn thành đưa vào khai thác năm 1981.

7. Thông số kỹ thuật:

Bảng 1-1: Thông số kỹ thuật hồ chứa nước Sông Mây

| **TT** | **THÔNG SỐ** | **ĐƠN VỊ** | **GIÁ TRỊ** |
| --- | --- | --- | --- |
| **I** | **Thông số kỹ thuật công trình đầu mối hồ chứa** |  |  |
| **1** | **Cấp công trình và tiêu chuẩn thiết kế** |  |  |
|  | Công trình đầu mối | Cấp | III (QCVN 04-05-2022) |
| Tần suất tưới thiết kế | % | 85 |
| Tần suất lũ thiết kế | % | 1,5 |
| Tần suất lũ kiểm tra | % | 0,5 |
| **2** | **Hồ chứa** |  |  |
|  | Diện tích lưu vực | km2 | 41 |
| Mực nước chết MNC | m | 17 |
| Mực nước dâng bình thường MNDBT | m | 24,5 |
| Mực nước gia cường MNGC (P = 1,50%) | m | 25,66 |
| Dung tích hồ ứng với MNC | 106m3 | 0,39 |
| Dung tích hồ ứng với MNDBT | 106m3 | 13,75 |
| Dung tích hồ ứng với MNDGC | 106m3 | 17,22 |
| Diện tích mặt hồ ứng với MNC | ha | 32 |
| Diện tích mặt hồ ứng với MNDBT | ha | 269 |
| Diện tích mặt hồ ứng với MNDGC | ha | 302 |
| **3** | **Đập chính** |  |  |
|  | Kết cấu đập |  | Đập đất đồng chất |
| Cao trình đỉnh đập | m | 26,8 |
| Chiều cao đập lớn nhất | m | 14 |
| Chiều dài đập | m | 800 |
| Bề rộng mặt đập | m | 5 |
| Hệ số mái thượng lưu |  | 01:03,3 |
| Hệ số mái hạ lưu |  | 01:02,8 |
| **4** | **Tràn xả lũ** |  |  |
|  | Đặc điểm kết cấu |  | BTCT M200 |
| Hình thức tràn |  | Tràn tự do |
| Cao trình ngưỡng tràn | m | 24,5 |
| Chiều rộng tràn nước | m | 39 |
| Cột nước tràn thiết kế | m | 1,16 |
| **5** | **Cống lấy nước** |  |  |
|  | Đặc điểm kết cấu |  | BTCT M200 |
| Cao trình ngưỡng cống | m | 14,8 |
| Khẩu diện cống (bxh) | m | 1,0x1,2 |
| Lưu lượng xả max | m3/s | 2,76 |
| **6** | **Tràn sự cố** |  |  |
|  | Đặc điểm kết cấu |  | Kênh đất, xả tự do |
| Cao trình ngưỡng tràn | m | 24,8 |
| Bề rộng đáy kênh tràn | m | 20 |
| Hệ số mái kênh tràn |  | 1,5 |
| Cột nước tràn thiết kế | m | 0,86 |

# Chương II

**KỊCH BẢN ỨNG PHÓ VỚI TÌNH HUỐNG KHẨN CẤP HOẶC VỠ ĐẬP VÀ VẬN HÀNH HỒ CHỨA**

# Điều 4. Kịch bản ứng phó và vận hành hồ chứa trong tình huống xả lũ thiết kế tần suất 1,5%

1. Kế hoạch ứng phó và biện pháp đảm bảo an toàn công trình đầu mối

Khi mực nước hồ đang giữ ở cao trình MNDBT = +24,50 m, ở thượng nguồn có mưa to hoặc rất to, mực nước hồ dâng lên nhanh, nước qua tràn chảy tự do (tràn không có cửa van). Do mưa to kéo dài, mực nước hồ tiếp tục dâng cao và đạt đến MNGC = +25,66 m. Các bộ phận của đập không có dấu hiệu bất thường, không phát hiện thấm tập trung qua thân hoặc nền hoặc vai đập, qua mang và nền cống, tràn, hoặc qua các vết nứt ngang hoặc hệ thống các mạch rò rỉ tiềm tàng trong thân đập. Trong trường hợp này hồ đang xả lũ thiết kế, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai thông báo nội bộ và báo cáo Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Đồng Nai, Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các huyện: Trảng Bom, Vĩnh Cửu và các xã liên quan với mức báo động cấp 1.

2. Kế hoạch ứng phó và biện pháp đảm bảo an toàn vùng hạ du

Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai thông tin theo các mức báo động cho các địa phương vùng hạ du biết về tình hình công trình và mưa lũ, để chủ động đề phòng, triển khai các phương án phòng tránh.

3. Phạm vi ngập lụt vùng hạ du

a) Các xã: Bình Minh, Bắc Sơn, Hố Nai 3, Sông Trầu, huyện Trảng Bom và các xã: Tân An, Thiện Tân, Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu: Độ sâu ngập lụt lớn nhất tại một số vị trí dọc theo suối hạ lưu hồ Sông Mây từ 1,55 m đến 3,32 m; tổng diện tích ảnh hưởng ngập lụt là 2296,8 ha, trong đó chủ yếu là ngập ở độ sâu 0,5 m ÷ 2,0 m;

b) Độ sâu ngập lụt, diện tích ngập lụt theo từng cấp độ sâu chi tiết tại Bảng PL2.1, PL2.2 của Phụ lục 2.

4. Công tác vận hành hồ chứa

Vận hành theo quy trình vận hành hồ chứa nước Sông Mây được phê duyệt tại Quyết định số 4126/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai và theo phương án phòng chống thiên tai được phê duyệt, khi mực nước đạt MNGC vận hành xả lũ thiết kế.

5. Thống kê các đối tượng, mức độ bị ảnh hưởng

a) Số hộ bị ngập lụt: Có khoảng 2.640 hộ dân bị ngập.

b) Hướng di chuyển, nơi di chuyển đến, phương tiện di chuyển của xã Bắc Sơn, xã Hố Nai 3, xã Tân An, xã Thiện Tân, xã Vĩnh Tân cụ thể tại Bảng PL3.1 và Hình PL3.1 của Phụ lục 3.

6. Phương án huy động nhân lực, phương tiện, máy móc, thiết bị, vật tư: Chi tiết tại Phụ lục 4.

**Điều 5. Kịch bản ứng phó và vận hành hồ chứa trong tình huống xả lũ kiểm tra tần suất 0,5%**

1. Kế hoạch ứng phó và biện pháp đảm bảo an toàn công trình đầu mối

Khi hồ đang xả lũ ở cao trình MNGC = +25,66 m, ở thượng nguồn có mưa to hoặc rất to, mực nước hồ tiếp tục dâng lên nhanh đạt đến MNKT = +25,80 m. Các bộ phận của đập không có dấu hiệu bất thường, không phát hiện thấm tập trung qua thân hoặc nền hoặc vai đập, qua mang và nền cống, tràn, hoặc qua các vết nứt ngang hoặc hệ thống các mạch rò rỉ tiềm tàng trong thân đập. Trong trường hợp này hồ đang xả lũ kiểm tra, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai có thể giải quyết bằng cách thông báo nội bộ và thông báo cho Thường trực Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Đồng Nai với mức báo động cấp 1.

2. Kế hoạch ứng phó và biện pháp đảm bảo an toàn vùng hạ du

Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai thông tin theo các mức báo động cho các địa phương vùng hạ du biết về tình hình công trình và mưa lũ, để chủ động đề phòng, triển khai các phương án phòng tránh.

3. Phạm vi ngập lụt vùng hạ du

a) Các xã: Bình Minh, Bắc Sơn, Hố Nai 3, Sông Trầu, huyện Trảng Bom và các xã: Tân An, Thiện Tân, Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu: Độ sâu ngập lụt lớn nhất tại 1 số vị trí dọc theo suối hạ lưu hồ Sông Mây từ 1,70 m đến 3,54 m; tổng diện tích ảnh hưởng ngập lụt là 2523,8 ha, trong đó chủ yếu là ngập ở độ sâu 2,0 m ÷ 4,0 m;

b) Độ sâu ngập lụt, diện tích ngập lụt theo từng cấp độ sâu chi tiết tại Bảng PL2.1, PL2.3 của Phụ lục 2.

4. Công tác vận hành hồ chứa

Vận hành theo quy trình vận hành hồ chứa nước Sông Mây được phê duyệt tại Quyết định số 4126/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai và theo phương án phòng chống thiên tai được phê duyệt, khi mực nước đạt MNKT vận hành xả lũ kiểm tra.

5. Thống kê các đối tượng, mức độ bị ảnh hưởng

a) Số hộ bị ngập lụt: Có khoảng 3.344 hộ dân bị ngập.

b) Hướng di chuyển, nơi di chuyển đến, phương tiện di chuyển của xã: Bình Minh, xã Bắc Sơn, xã Hố Nai 3, xã Tân An, xã Thiện Tân, xã Vĩnh Tân cụ thể Bảng PL3.2 và Hình PL3.2 của Phụ lục 3.

6. Phương án huy động nhân lực, phương tiện, máy móc, thiết bị, vật tư: Chi tiết tại Phụ lục 4.

**Điều 6. Kịch bản ứng phó và vận hành hồ chứa trong tình huống xả lũ thiết kế tần suất 1,5% + Mưa cực trị (BĐKH)**

1. Kế hoạch ứng phó và biện pháp đảm bảo an toàn công trình đầu mối

Khi mực nước hồ đang giữ ở cao trình MNDBT = +24,50 m, ở thượng nguồn có mưa to hoặc rất to, mực nước hồ dâng lên nhanh, nước qua tràn chảy tự do (tràn không có cửa van), hạ du có mưa cực trị (BĐKH). Do mưa to kéo dài, mực nước hồ tiếp tục dâng cao và đạt đến MNGC = +25,66 m. Các bộ phận của đập không có dấu hiệu bất thường, không phát hiện thấm tập trung qua thân hoặc nền hoặc vai đập, qua mang và nền cống, tràn, hoặc qua các vết nứt ngang hoặc hệ thống các mạch rò rỉ tiềm tàng trong thân đập. Trong trường hợp này hồ đang xả lũ thiết kế, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai thông báo nội bộ và báo cáo Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Đồng Nai, Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các huyện: Trảng Bom, Vĩnh Cửu và các xã liên quan với mức báo động cấp 1.

2. Kế hoạch ứng phó và biện pháp đảm bảo an toàn vùng hạ du

Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai thông tin theo các mức báo động cho các địa phương vùng hạ du biết về tình hình công trình và mưa lũ, để chủ động đề phòng, triển khai các phương án phòng tránh.

3. Phạm vi ngập lụt vùng hạ du

a) Các xã: Bình Minh, Bắc Sơn, Hố Nai 3, Sông Trầu, huyện Trảng Bom và các xã: Tân An, Thiện Tân, Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu: Độ sâu ngập lụt lớn nhất tại 1 số vị trí dọc theo suối hạ lưu hồ Sông Mây từ 1,64 m đến 3,48 m; tổng diện tích ảnh hưởng ngập lụt là 2491,7 ha, trong đó chủ yếu là ngập ở độ sâu 0,5 m ÷ 2,0 m;

b) Độ sâu ngập lụt, diện tích ngập lụt theo từng cấp độ sâu chi tiết tại Bảng PL2.1, PL2.4 của Phụ lục 2.

4. Công tác vận hành hồ chứa

Vận hành theo quy trình vận hành hồ chứa nước Sông Mây được phê duyệt tại Quyết định số 4126/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai và theo phương án phòng chống thiên tai được phê duyệt, khi mực nước đạt MNGC vận hành xả lũ thiết kế.

5. Thống kê các đối tượng, mức độ bị ảnh hưởng

a) Số hộ bị ngập lụt: Có khoảng 3. 629 hộ dân bị ngập.

b) Hướng di chuyển, nơi di chuyển đến, phương tiện di chuyển của các xã: Bình Minh, Bắc Sơn, Hố Nai 3, Tân An, Thiện Tân, Vĩnh Tân cụ thể Bảng PL3.3 và Hình PL3.3 của Phụ lục 3.

6. Phương án huy động nhân lực, phương tiện, máy móc, thiết bị, vật tư: Chi tiết tại Phụ lục 4.

**Điều 7. Kịch bản ứng phó và vận hành hồ chứa trong tình huống xả lũ kiểm tra tần suất 0,5% + Mưa cực trị (BĐKH)**

1. Kế hoạch ứng phó và biện pháp đảm bảo an toàn công trình đầu mối

Khi hồ đang xả lũ ở cao trình MNGC = +25,66 m, ở thượng nguồn có mưa to hoặc rất to, mực nước hồ tiếp tục dâng lên nhanh đạt đến MNKT = +25,80 m, hạ du hồ có mưa cực trị (BĐKH). Các bộ phận của đập không có dấu hiệu bất thường, không phát hiện thấm tập trung qua thân hoặc nền hoặc vai đập, qua mang và nền cống, tràn, hoặc qua các vết nứt ngang hoặc hệ thống các mạch rò rỉ tiềm tàng trong thân đập. Trong trường hợp này hồ đang xả lũ kiểm tra, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai có thể giải quyết bằng cách thông báo nội bộ và thông báo cho Thường trực Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Đồng Nai với mức báo động cấp 1.

2. Kế hoạch ứng phó và biện pháp đảm bảo an toàn vùng hạ du

Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai thông tin theo các mức báo động cho các địa phương vùng hạ du biết về tình hình công trình, mưa lũ, để chủ động đề phòng, triển khai các phương án phòng tránh và di tản khi có yêu cầu.

3. Phạm vi ngập lụt vùng hạ du

a) Các xã: Bình Minh, Bắc Sơn, Hố Nai 3, Sông Trầu, huyện Trảng Bom và các xã: Tân An, Thiện Tân, Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu: Độ sâu ngập lụt lớn nhất tại 1 số vị trí dọc theo suối hạ lưu hồ Sông Mây từ 1,90 m đến 3,89 m; tổng diện tích ảnh hưởng ngập lụt là 2781,6 ha, trong đó chủ yếu là ngập ở độ sâu 1,0 m ÷ 4,0 m;

b) Độ sâu ngập lụt, diện tích ngập lụt theo từng cấp độ sâu chi tiết tại Bảng PL2.1, PL2.5 của Phụ lục 2.

4. Công tác vận hành hồ chứa

Vận hành theo quy trình vận hành hồ chứa nước Sông Mây được phê duyệt tại Quyết định số 4126/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai và theo phương án phòng chống thiên tai được phê duyệt, khi mực nước đạt MNKT vận hành xả lũ kiểm tra.

5. Thống kê các đối tượng, mức độ bị ảnh hưởng

a) Số hộ bị ngập lụt: Có khoảng 4.769 hộ dân bị ngập.

b) Hướng di chuyển, nơi di chuyển đến, phương tiện di chuyển của các xã: Bình Minh, Bắc Sơn, Hố Nai 3, Tân An, Thiện Tân, Vĩnh Tân cụ thể Bảng PL3.4 và Hình PL3.4 của Phụ lục 3.

6. Phương án huy động nhân lực, phương tiện, máy móc, thiết bị, vật tư. Chi tiết tại Phụ lục 4.

**Điều 8. Kịch bản ứng phó và vận hành hồ chứa trong tình huống vỡ đập khi có lũ kiểm tra tần suất 0,5%**

1. Kế hoạch ứng phó và biện pháp đảm bảo an toàn công trình đầu mối

Khi hồ đang xả lũ ở cao trình MNGC = +25,66 m, ở thượng nguồn có mưa to hoặc rất to, mực nước hồ tiếp tục dâng lên nhanh đạt đến Cao trình MNKT = +25,80 m. Trong trường hợp này hồ đang xả lũ kiểm tra, các bộ phận của đập có một trong các dấu hiệu bất thường như sau:

- Thấm tập trung qua thân hoặc nền hoặc vai đập, qua mang và nền cống, tràn, hoặc qua các vết nứt ngang hoặc hệ thống các mạch rò rỉ tiềm tàng trong thân đập v.v…) gây sụt lún dẫn đến nguy cơ vỡ đập; hiện tượng này có thể xảy ra ngay khi trên hồ không có lũ cũng như không có hợp động đất hoặc bị phá hoại.

- Mái đập bị trượt do một số nguyên nhân như đường bão hòa dâng cao, mực nước hồ rút nhanh, do động đất, do bị phá hoại… làm cho mặt cắt đập mất ổn định, xuất hiện dòng thấm, các vết nứt dẫn đến nguy cơ nước tràn gây vỡ đập.

- Đập bị nứt, bị lún do động đất, bị phá hoại đỉnh đập hạ thấp làm nước trong hồ thâm nhập vào các vết nứt hoặc tràn qua chỗ lún sụt gây vỡ đập.

Trong trường hợp này Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai giải quyết bằng cách thông báo nội bộ và thông báo cho Thường trực Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Đồng Nai với mức báo động cấp 2 và xin hỗ trợ đồng thời điều tra nguyên nhân, đưa ra giải pháp, tiến hành sửa chữa.

Sau khi đã tiến hành các hoạt động khắc phục nhưng hiệu quả ít các dấu hiệu bất thường của các bộ phận của đập tiếp tục tăng nhiều, Trường hợp này Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai thông báo cho Thường trực Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh để quyết định mức báo động cấp 3, xin hỗ trợ thêm lực lượng, chuẩn bị di tản.

Mặc dù tiếp tục cấp cứu nhưng nguy cơ vỡ đập là không tránh khỏi, đập sẽ xảy ra vỡ trong vòng vài giờ tới hay là trong vài ngày tới, lũ lụt sẽ xảy ra ở khu vực hạ lưu. Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai Thông báo cho Thường trực Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Đồng Nai để quyết định mức báo động cấp 4, tổ chức di tản.

2. Kế hoạch ứng phó và biện pháp đảm bảo an toàn vùng hạ du

Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai thông tin theo các mức báo động cho các địa phương vùng hạ du biết về tình hình công trình và mưa lũ, để chủ động đề phòng, triển khai các phương án phòng tránh và di tản khi có yêu cầu.

3. Phạm vi ngập lụt vùng hạ du

a) Các xã: Bình Minh, Bắc Sơn, Hố Nai 3, Sông Trầu, huyện Trảng Bom và các xã: Tân An, Thiện Tân, Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu: độ sâu ngập lụt lớn nhất tại 1 số vị trí dọc theo suối hạ lưu hồ Sông Mây từ 2,86 m đến 5,63 m; tổng diện tích ảnh hưởng ngập lụt là 2.969,8 ha, trong đó chủ yếu là ngập ở độ sâu > 4,0 m;

b) Độ sâu ngập lụt, diện tích ngập lụt theo từng cấp độ sâu chi tiết tại Bảng PL2.1, PL2.6 của Phụ lục 2.

4. Công tác vận hành hồ chứa

Thực hiện vận hành theo phương án phòng chống thiên tai được phê duyệt.

5. Thống kê các đối tượng, mức độ bị ảnh hưởng

a) Số hộ bị ngập lụt: Có khoảng 7.187 hộ dân bị ngập.

b) Hướng di chuyển, nơi di chuyển đến, phương tiện di chuyển của các xã: Bình Minh, Bắc Sơn, Hố Nai 3, Tân An, Thiện Tân, Vĩnh Tân cụ thể Bảng PL3.5 và Hình PL3.5 của Phụ lục 3.

6. Phương án huy động nhân lực, phương tiện, máy móc ,thiết bị, vật tư: Chi tiết tại Phụ lục 4.

**Điều 9. Danh bạ điện thoại và các hình thức liên lạc khác giữa chủ sở hữu hồ chứa; tổ chức khai thác hồ chứa; chính quyền và các cơ quan chức năng của địa phương; các cơ quan khác có liên quan đến vận hành an toàn hồ chứa**

1. Danh bạ điện thoại liên lạc khẩn cấp bao gồm tất cả các tổ chức tham gia vào Kế hoạch sẵn sàng trong tình huống khẩn cấp, thuộc mỗi cơ quan, tổ chức hoặc văn phòng của đơn vị giữ Kế hoạch sẵn sàng trong tình huống khẩn cấp. Chủ tịch hoặc trưởng đại diện của tổ chức, cơ quan và văn phòng của người giữ Kế hoạch sẵn sàng trong tình huống khẩn cấp, phân công cán bộ hành động sẵn sàng cho các trường hợp khẩn cấp khác nhau đảm bảo liên lạc nhanh trong các trường hợp khẩn cấp.

2. Các cơ quan, tổ chức hoặc văn phòng giữ Kế hoạch sẵn sàng trong tình huống khẩn cấp chịu trách nhiệm về chuẩn bị danh bạ điện thoại liên lạc khẩn cấp cho tổ chức, cơ quan hoặc văn phòng nơi làm việc.

3. Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi tỉnh Đồng Nai chịu trách nhiệm thu thập thông tin liên lạc và tổng hợp vào danh bạ điện thoại liên lạc khẩn cấp của cơ quan, tổ chức hoặc văn phòng giữ Kế hoạch sẵn sàng trong tình huống khẩn cấp.

Bảng 2-1: Danh bạ điện thoại các tổ chức nắm giữ Kế hoạch chuẩn bị trong tình huống khẩn cấp

| **STT** | **Các tổ chức nắm giữ Kế hoạch chuẩn bị trong tình huống khẩn cấp** | **Số điện thoại** |
| --- | --- | --- |
| I | **Cơ quan cấp tỉnh** |  |
| 1 | Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai | 02513.822.501 |
| 2 | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | 02513.825.771 |
| 3 | Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Đồng Nai | 02513.822.993 |
| 4 | Công an tỉnh Đồng Nai | 02518.820.999 |
| 5 | Sở Thông tin và Truyền thông | 02513.810.269 |
| 6 | Đài Khí tượng thủy văn Đồng Nai | 02513.894.050 |
| **II** | **Cơ quan cấp huyện** |  |
| ***II.1*** | ***Huyện Trảng Bom*** |  |
| 7 | Ủy ban nhân dân huyện | 02513.866.271 |
| 8 | Ban Chỉ huy Quân sự huyện | 02513.866.273 |
| 9 | Công an huyện | 02513.866.234 |
| 10 | Phòng Nông nghiệp và PTNT/Kinh tế | 02513.921.560 |
| 12 | Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội | 02513.844.278 |
| 13 | Phòng Tài chính kế hoạch | 02513.866.254 |
| 14 | Phòng Quản lý đô thị | 0908.460.282 |
| 15 | Phòng Giáo dục và Đào tạo | 02513.866.274 |
| 16 | Phòng Tài nguyên và Môi trường | 02513.866.859 |
| 17 | Trung tâm Y tế | 02513.866.272 |
| 18 | Phòng Văn hóa thông tin | 0912.861.719 |
| 19 | Trung tâm Viễn thông huyện | 02513.675.676 |
| 20 | Đài truyền thanh huyện | 02513.866.243 |
| ***II.2*** | ***Huyện Vĩnh Cửu*** |  |
| 21 | Ủy ban nhân dân huyện | 02513.861.114 |
| 22 | Ban Chỉ huy Quân sự huyện | 02513.861.130 |
| 23 | Công an huyện | 02513.860.243 |
| 24 | Phòng Nông nghiệp và PTNT/ Kinh tế | 0978.109.990 |
| 26 | Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội | 0907.301.404 |
| 27 | Phòng Tài chính kế hoạch | 0918.142.549 |
| 28 | Phòng Kinh tế - Hạ tầng | 0838.448.109 |
| 29 | Phòng Giáo dục và Đào tạo | 0909.794.720 |
| 30 | Phòng Tài nguyên và Môi trường | 0973.677.515 |
| 31 | Trung tâm Y tế huyện | 0911.615.076 |
| 32 | Phòng Văn hóa thông tin | 0908.879.715 |
| 33 | Trung tâm Viễn thông huyện | 02513.861.000 |
| 34 | Đài truyền thanh huyện | 02513.865.097 |
| **III** | **Cơ quan cấp xã** |  |
| 35 | Ủy ban nhân dân xã Bình Minh, huyện Trảng Bom | 02518.971.649 |
| 36 | Ủy ban nhân dân xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom | 02513.869.726 |
| 37 | Ủy ban nhân dân xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom | 02513.981.390 |
| 38 | Ủy ban nhân dân xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom | 02513.866.505 |
| 39 | Ủy ban nhân dân xã Tân An, huyện Vĩnh Cửu | 02513.927.137 |
| 40 | Ủy ban nhân dân xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu | 02513.865.038 |
| 41 | Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu | 02513.601.784 |
| **IV** | **Đơn vị khác** |  |
| 42 | Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi tỉnh Đồng Nai | 02516.297.663 |
| 43 | Trạm KTCT TL Biên Hòa - Thống Nhất - Vĩnh Cửu - Trảng Bom | 02516.273.763 |

**Điều 10. Quy định phương thức thông tin, cảnh báo, báo động đến chính quyền địa phương, cơ quan quản lý nhà nước về thủy lợi, phòng chống thiên tai và người dân khu vực bị ảnh hưởng**

1. Mức độ khẩn cấp được phân loại tại các Điều 4, 5, 6, 7, 8 và được Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi tỉnh Đồng Nai căn cứ vào giám sát hiện trường, theo dõi khí tượng thủy văn để xác định được mức độ khẩn cấp, từ đó đưa ra được các hành động ứng phó phù hợp với các mức khẩn cấp từ 1 đến 4.

2. Mức độ khẩn cấp được phân loại theo tính nghiêm trọng và cấp bách. Hệ thống phân loại khẩn cấp là một phương tiện để phân loại các sự kiện khẩn cấp theo thời gian khác nhau xảy ra và với những mức độ khác nhau về sự nghiêm trọng. Hệ thống phân loại cho thấy tính cấp bách của điều kiện khẩn cấp, gồm 4 cấp độ khẩn cấp như sau:

a) Báo động cấp 1 (Đề phòng): Là khi không có nguy hiểm về một sự cố đập, lũ xảy ra chưa ảnh hưởng khu vực hạ lưu. Trường hợp này, đơn vị quản lý vận hành hồ chứa nước Sông Mây có thể giải quyết một cách nội bộ và công bố báo động cấp 1 cho Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai hồ chứa nước Sông Mây và tỉnh Đồng Nai.

b) Báo động cấp 2 (Sẵn sàng): Tình trạng báo động cấp 1 tiếp tục phát triển, tốc độ phát triển nhanh. Nó xảy ra chỉ khi vẫn còn thời gian để phân tích, các quyết định được đưa ra thêm nhằm khắc phục sự cố. Trường hợp này, Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai hồ chứa nước Sông Mây thông báo cho Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh để quyết định mức báo động cấp 2 và xin hỗ trợ.

c) Báo động cấp 3 (Hành động khẩn cấp): Tình trạng báo động 2 tiếp tục phát triển, đó là khi "Ít thời gian" để phân tích, quyết định nhằm giảm thiểu trước khi hạ lưu đập bị ảnh hưởng. Đập bị đe dọa nghiêm trọng. Điều kiện này được công bố khi vẫn còn thời gian để cố gắng ngăn chặn sự cố xảy ra bằng các biện pháp khắc phục. Trường hợp này thông báo cho Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh để quyết định mức báo động cấp 3, xin hỗ trợ thêm lực lượng. Chuẩn bị di tản.

d) Báo động cấp 4 (Vỡ đập hoặc lũ lớn và sơ tán): lũ thiết kế đang xảy ra, hoặc đập sẽ xảy ra vỡ trong vòng vài giờ tới hay là trong vài ngày tới. Đó là khi "hết thời gian" để phân tích. Lũ lụt sẽ xảy ra ở khu vực hạ lưu. Thông báo cho Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Đồng Nai để quyết định mức báo động cấp 4. Tổ chức di tản.

2. Khi có báo động Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi tỉnh Đồng Nai phải thông báo cho các tổ chức cá nhân ứng với mỗi cấp độ báo động được mô tả như bảng Bảng 2-2.

Bảng 2-2: Danh sách được thông báo ứng với mỗi cấp độ báo động

| **STT** | **Các tổ chức được thông báo** | **Cấp báo động** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **2** | **3** | **4** |
| I | **Cơ quan cấp tỉnh** |  |  |  |  |
| 1 | Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh Đồng Nai | **+** | **+** | **+** | **+** |
| 2 | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | **+** | **+** | **+** | **+** |
| 3 | Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Đồng Nai |  |  | **+** | **+** |
| 4 | Công an tỉnh Đồng Nai |  |  | **+** | **+** |
| 5 | Sở Thông tin và Truyền thông | **+** | **+** | **+** | **+** |
| 6 | Đài Khí tượng thủy văn Đồng Nai | **+** | **+** | **+** | **+** |
| **II** | **Cơ quan cấp huyện** |  |  |  |  |
| 7 | Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện Trảng Bom, Vĩnh Cửu | **+** | **+** | **+** | **+** |
| 8 | Ban Chỉ huy Quân sự huyện Trảng Bom, Vĩnh Cửu |  | **+** | **+** | **+** |
| 9 | Công an huyện Trảng Bom, Vĩnh Cửu |  | **+** | **+** | **+** |
| 10 | Phòng kinh tế/ Nông nghiệp và PTNT huyện Trảng Bom, Vĩnh Cửu |  | **+** | **+** | **+** |
| 11 | Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trảng Bom, Vĩnh Cửu |  | **+** | **+** | **+** |
| 12 | Phòng Tài chính kế hoạch huyện Trảng Bom, Vĩnh Cửu |  | **+** | **+** | **+** |
| 13 | Phòng Quản lý đô thị huyện Trảng Bom, Vĩnh Cửu |  | **+** | **+** | **+** |
| 14 | Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Trảng Bom, Vĩnh Cửu |  | **+** | **+** | **+** |
| 15 | Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Trảng Bom, Vĩnh Cửu |  | **+** | **+** | **+** |
| 16 | Trung tâm Y tế huyện Trảng Bom, Vĩnh Cửu |  | **+** | **+** | **+** |
| 17 | Phòng Văn hóa thông tin huyện Trảng Bom, Vĩnh Cửu | **+** | **+** | **+** | **+** |
| 18 | Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh |  | **+** | **+** | **+** |
| 19 | Trung tâm Viễn thông huyện Trảng Bom, Vĩnh Cửu | **+** | **+** | **+** | **+** |
| 20 | Đài truyền thanh huyện Trảng Bom, Vĩnh Cửu | **+** | **+** | **+** | **+** |
| 21 | Bệnh viện Đa khoa khu vực huyện Trảng Bom, Vĩnh Cửu |  | **+** | **+** | **+** |
| **III** | **Cơ quan cấp xã** |  |  |  |  |
| 22 | Ủy ban nhân dân xã Bình Minh huyện Trảng Bom, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN xã | **+** | **+** | **+** | **+** |
| 23 | Ủy ban nhân dân xã Bắc Sơn huyện Trảng Bom, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN xã | **+** | **+** | **+** | **+** |
| 24 | Ủy ban nhân dân xã Hố Nai 3 huyện Trảng Bom, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN xã | **+** | **+** | **+** | **+** |
| 25 | Ủy ban nhân dân xã Sông Trầu huyện Trảng Bom, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN xã | **+** | **+** | **+** | **+** |
| 26 | Ủy ban nhân dân xã Tân An huyện Vĩnh Cửu, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN xã | **+** | **+** | **+** | **+** |
| 27 | Ủy ban nhân dân xã Thiện Tân huyện Vĩnh Cửu, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN xã |  |  |  |  |
| 28 | Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tân huyện Vĩnh Cửu, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN xã | **+** | **+** | **+** | **+** |

a) Đối với cấp báo động 1: Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi tỉnh Đồng Nai phải thực hiện thông báo theo sơ đồ báo cáo đối với mức báo động cấp 1 (đề phòng) tại Sơ đồ 5.1 của Phụ lục 5.

b) Đối với cấp báo động 2: Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi tỉnh Đồng Nai phải thực hiện thông báo theo sơ đồ báo cáo đối với mức báo động cấp 2 (sẵn sàng) tại Sơ đồ 5.2 của Phụ lục 5.

c) Đối với cấp báo động 3: Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi tỉnh Đồng Nai phải thực hiện thông báo theo sơ đồ báo cáo đối với mức báo động cấp 3 (hành động khẩn cấp) tại Sơ đồ 5.3 của Phụ lục 5.

d) Đối với cấp báo động 4: Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi tỉnh Đồng Nai phải thực hiện thông báo theo sơ đồ báo cáo đối với mức báo động cấp 4 (vỡ đập hoặc lũ lớn và phương án di tản) tại Sơ đồ 5.4 của Phụ lục 5.

3. Phương tiện thông báo: Điện thoại, vô tuyến điện, đài phát thanh, truyền hình, thư, email, còi, loa, kẻng v.v... sao cho phù hợp với tình hình hiện tại của khu vực nhiên cứu và có sự thống nhất với địa phương.

4. Thời gian thông tin, cảnh báo sớm, báo động đến chính quyền địa phương, cơ quan quản lý nhà nước về thủy lợi, phòng chống thiên tai và người dân khu vực bị ảnh hưởng ứng với từng cấp báo động để triển khai công tác ứng phó tuân thủ theo các Điều 14, 15 và 16 của Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai. Cụ thể như sau:

a) Đối với cấp báo động 1: Ban hành mỗi ngày 02 bản tin cảnh báo vào lúc 9 giờ 00 và 15 giờ 30.

b) Đối với cấp báo động 2, 3, 4: Ban hành tin cảnh báo ngay sau khi mức báo động cấp 2, 3, 4 được Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh quyết định; tin cảnh báo có thể được ban hành độc lập hoặc lồng ghép vào tin cảnh báo lũ, tin lũ, tin lũ khẩn cấp.

# Chương III

**TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN CHỦ QUẢN LÝ, TỔ CHỨC KHAI THÁC HỒ CHỨA, CHÍNH QUYỀN CÁC CẤP, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ LIÊN QUAN**

**Điều 11. Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi**

1. Chủ động chuẩn bị đầy đủ nhân lực, phương tiện, kinh phí theo trách nhiệm của đơn vị để triển khai thực hiện phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp công trình hồ chứa nước Sông Mây.

2. Thường xuyên tổ chức kiểm tra đánh giá hiện trạng công trình, các hạng mục công trình; kịp thời sửa chữa các hạng mục công trình bị hư hỏng; thường xuyên duy tu, bảo dưỡng công trình theo các quy trình hiện hành.

3. Bố trí cơ sở làm việc cho Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn ở vị trí thuận tiện tại công trình để điều hành chỉ huy trong tình huống khẩn cấp.

4. Phối hợp chặt chẽ với Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Đồng Nai thực hiện công tác dự báo thủy văn cho công trình.

5. Trong tình huống khẩn cấp, vận hành công trình theo quy định và kịp thời bố trí lực lượng của đơn vị cùng tham gia ứng phó, hạn chế đến mức thấp nhất các thiệt hại cho công trình và vùng hạ du đập.

6. Theo dõi và đánh giá diễn biến tình hình tại công trình. Trong trường hợp có sự cố đe dọa, phải kịp thời đánh giá mức độ nguy hiểm. Trường hợp sự cố xảy ra, trao đổi ngay với Trưởng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai hồ chứa nước Sông Mây và báo cáo Trưởng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Đồng Nai để chuyển trạng thái vận hành, từ vận hành bình thường sang vận hành khẩn cấp.

7. Lập các báo cáo về tình huống khẩn cấp.

8. Phối hợp với các lực lượng tại địa phương nhanh chóng giúp đỡ cư dân ở ngay hạ lưu đập sơ tán khẩn cấp theo các kịch bản trong trường hợp lũ lớn hoặc và vỡ đập sắp xảy ra.

**Điều 12. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

1. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc Công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi tỉnh Đồng Nai thực hiện phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp công trình hồ chứa nước Sông Mây. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc đơn vị thực hiện các quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước đối với hồ chứa nước Sông Mây theo quy định tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ.

2. Giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp công trình hồ chứa nước Sông Mây theo thẩm quyền.

**Điều 13. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Đồng Nai**

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh chỉ huy, điều động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, điều hành phối hợp hoạt động của các lực lượng vũ trang và các đơn vị chuyên trách, bán chuyên trách tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn tỉnh trong quá trình ứng phó, xử lý sự cố công trình.

**Điều 14. Công an tỉnh Đồng Nai**

Chi viện lực lượng công an theo yêu cầu của Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và cứu nạn tỉnh. Chỉ huy lực lượng công an đảm bảo an ninh, trật tự tại khu vực ứng phó, xảy ra sự cố công trình; phân luồng, phân tuyến giao thông, khi xảy ra ngập lụt gây ách tắc giao thông; phối hợp lực lượng quân đội thực hiện công tác cứu hộ, cứu nạn.

**Điều 15. Sở Thông tin và Truyền thông**

1. Đảm bảo thông tin liên lạc giữa các thành viên của Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn Ủy ban nhân dân các cấp, Công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi tỉnh Đồng Nai và các ngành, đơn vị tham gia ứng phó tình huống khẩn cấp;

2. Khi Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành lệnh sơ tán, Sở Thông tin và Truyền thông Đồng Nai chỉ đạo Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai, các đơn vị Viễn thông, các cơ quan Báo, Đài trên địa bàn tỉnh Đồng Nai kịp thời thông tin đến người dân, tổ chức, doanh nghiệp khu vực bị ảnh hưởng biết và thực hiện lệnh sơ tán theo yêu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

**Điều 16. Sở Xây dựng**

1. Trên cơ sở đề xuất của Ủy ban nhân dân huyện về các công trình thuộc khu vực sử dụng làm nơi tránh, trú, Sở Xây dựng tổ chức kiểm tra hoặc hướng dẫn cho Ủy ban nhân dân huyện kiểm tra theo thẩm quyền về tính an toàn cho công trình trước và sau khi xảy ra các tình huống khẩn cấp để kịp thời có giải pháp đảm bảo an toàn cho công trình và người dân khi tránh, trú;

2. Phối hợp với các địa phương, đơn vị liên quan trong công tác ứng phó tình huống khẩn cấp.

**Điều 17. Sở Tài nguyên và Môi trường**

1. Chủ trì, phối hợp với sở, ngành, đơn vị công tác ứng phó với tình huống khẩn cấp công trình hồ chứa nước Sông Mây lĩnh vực Tài nguyên, môi trường. Sau khi sự cố xảy ra tổ chức kiểm tra, đánh giá hiện trạng môi trường, xác định khu vực bị ô nhiễm để có biện pháp khắc phục, phục hồi môi trường, chất lượng nguồn nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất.

2. Phối hợp với Đài Khí tượng thủy văn khu vực Nam bộ và Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Đồng Nai thực hiện các quy định về quan trắc, dự báo, cảnh báo thiên tai kịp thời ứng phó với tình huống khẩn cấp công trình hồ chứa nước Sông Mây.

**Điều 18. Sở Công Thương**

1. Đảm bảo cấp điện thực hiện ứng phó với tình huống khẩn cấp công trình hồ chứa nước Sông Mây;

2. Điều tiết nhiên liệu, hàng hóa, lương thực, thực phẩm thiết yếu để cung ứng, phục vụ công tác ứng phó với tình huống khẩn cấp công trình hồ chứa nước Sông Mây.

**Điều 19. Sở Giao thông vận tải**

1. Tổ chức kiểm tra các tuyến đường di tản theo phương án ứng phó, trước và sau khi xẩy ra các tình huống khẩn cấp kịp thời duy tu, sửa chữa để phục vụ di tản người dân, tài sản đến nơi an toàn.

2. Chỉ huy việc huy động các lực lượng, phương tiện giao thông vận tải đường thủy, đường bộ trong công tác tham gia cứu hộ, cứu nạn, di dời khi xảy ra sự cố công trình;

3. Phối hợp Công an tỉnh chỉ huy phân luồng, phân tuyến, điều tiết giao thông khi xảy ra ách tắc giao thông phục vụ công tác ứng phó với tình huống khẩn cấp công trình hồ chứa nước Sông Mây.

**Điều 20. Sở Y tế**

Chỉ đạo hệ thống bệnh viện, cơ sở y tế tổ chức lực lượng, phương tiện, thiết bị y tế, chuẩn bị đầy đủ cơ số thuốc và dụng cụ y tế để cấp cứu và cứu trợ khẩn cấp những khu vực ứng phó với tình huống khẩn cấp công trình hồ chứa nước Sông Mây, phòng ngừa dịch bệnh, khắc phục hậu quả sau sự cố.

**Điều 21. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Tổ chức điều hành ứng phó với tình huống khẩn cấp, sự cố ảnh hưởng đến trường học; tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho học sinh, sinh viên những kiến thức cơ bản về phòng, tránh, ứng phó tình huống khẩn cấp nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng trên địa bàn tỉnh. Tổ chức cho học sinh tại khu vực có nguy cơ bị ảnh hưởng nghỉ học, khi có lệnh báo động.

**Điều 22. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

Tổ chức thực hiện công tác cứu trợ, khắc phục hậu quả cho người dân, đề xuất giải quyết các vấn đề chính sách xã hội ở các địa phương bị ảnh hưởng do sự cố công trình gây ra.

**Điều 23. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn**

1. Chủ trì công tác vận động nhân dân đóng góp cứu trợ: Hàng hóa, tiền, lương thực, thực phẩm, nước uống…, để kịp thời hỗ trợ nhân dân khắc phục hậu quả do sự cố công trình gây ra.

2. Phối hợp huy động lực lượng tham gia ứng phó tình huống khẩn cấp công trình hồ chứa nước Sông Mây.

**Điều 24. Đài Khí tượng thủy văn Đồng Nai**

Thông báo thường xuyên, kịp thời về tình hình khí tượng thủy văn nguy hiểm và khi xảy ra tình huống khẩn cấp tại công trình hồ chứa nước Sông Mây cho các thành viên Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh, các địa phương liên quan.

**Điều 25. Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai**

Chủ trì đảm bảo an toàn mạng lưới điện, nguồn điện, trạm biến áp, khắc phục sự cố đảm bảo nguồn điện cung cấp đầy đủ, ưu tiên cho các cơ quan chỉ đạo, chỉ huy, dự báo, cảnh báo, ứng phó với tình huống khẩn cấp; hướng dẫn người dân sử dụng điện an toàn khi xảy ra sự cố công trình.

**Điều 26. Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai**

Khi nhận được thông báo lệnh sơ tán, lệnh báo động của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện, Công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi tỉnh Đồng Nai, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai phát đi thông tin cảnh báo, báo động, sơ tán cho người dân ở hạ lưu đập biết để chuẩn bị sẵn sàng sơ tán.

**Điều 27. Ủy ban nhân dân các huyện: Trảng Bom, Vĩnh Cửu**

1. Tổ chức lực lượng cứu hộ, cứu nạn và các phương tiện vận tải để hỗ trợ người dân trong quá trình sơ tán khi xảy ra mức báo động 3 hoặc 4.

2. Thông báo, bố trí nhân lực và hướng dẫn người dân ở khu vực hạ lưu sơ tán đến nơi an toàn khi Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh công bố đến nơi an toàn, mức báo động 3 và 4.

3. Chủ động chuẩn bị công tác hậu cần để sẵn sàng ứng phó với tính huống khẩn cấp, phối hợp thực hiện công tác đảm bảo an toàn cho đập.

4. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các công việc dọn dẹp và khắc phục hậu quả sau thiên tai.

5. Rà soát các công trình thuộc khu vực sử dụng làm nơi tránh, trú để chủ động kiểm tra hoặc đề xuất Sở Xây dựng tổ chức kiểm tra theo thẩm quyền nhằm đảm bảo an toàn cho công trình và người dân khi tránh, trú trước và sau khi xảy ra các tình huống khẩn cấp.

**Điều 28. Ủy ban nhân dân các xã Bình Minh, Bắc Sơn, Hố Nai 3, Sông Trầu (huyện Trảng Bom) và các xã Tân An, Thiện Tân, Vĩnh Tân (huyện Vĩnh Cửu)**

1. Tổ chức và sơ tán người dân trong địa bàn xã đến nơi an toàn.

2. Thống kê tình hình thiệt hại, tổng hợp và báo cáo nhanh về Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện.

3. Huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ giúp đỡ người dân nhanh chóng khắc phục thiệt hại về tài sản, sản xuất nông nghiệp; phối hợp khắc phục, sửa chữa các công trình hạ tầng, nhà cửa, đường sá,… đặc biệt là công trình thủy lợi bị hư hỏng để đưa vào vận hành phục vụ sản xuất.